

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ TAM KỲ
TỈNH QUẢNG NAM**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 57/2025/HS-ST

Ngày: 19 - 5 - 2025

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TAM KỲ- TỈNH QUẢNG NAM**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Công Bá

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Bùi Tình

2. Bà Trần Thị Kim Thanh

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Đức Hiệp - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Tam Kỳ, tỉnh Quảng Nam.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tam Kỳ, tỉnh Quảng Nam tham gia phiên tòa: Bà Doãn Thị Hoa - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 5 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Tam Kỳ, tỉnh Quảng Nam tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 48/2025/TLST-HS ngày 25 tháng 4 năm 2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 54/2025/QĐXXST-HS ngày 07 tháng 5 năm 2025 đối với bị cáo:

NguyễnTrần Phi L, sinh ngày 28/12/1999, tại: tỉnh Quảng Nam. Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: thôn Kh, xã T, huyện N, tỉnh Quảng Nam. Nghề nghiệp: Lao động phổ thông; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 6/12. Con ông Nguyễn Hữu T và bà Trần Thị Ng. Bị cáo có vợ là Nguyễn Thị T nhưng đã ly hôn năm 2024 và 01 con sinh năm 2018.

Tiền án: Không

Tiền sự: Ngày 19/12/2023, bị Công an huyện Thăng Bình, tỉnh Quảng Nam, Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 13/QĐ-XPHC với hình thức xử phạt số tiền 4.000.000 đồng (Bốn triệu đồng) về hành vi “*Mang theo trong người hoặc tàng trữ, cất giấu các loại vũ khí thô sơ, công cụ hỗ trợ hoặc các loại công cụ phương tiện khác có khả năng sát thương; đồ vật, phương tiện giao thông nhằm mục đích gây rối trật tự công cộng, cố ý gây thương tích cho người khác*”. Bị cáo chưa thi hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “*Cấm đi khỏi nơi cư trú*”. Có mặt tại phiên tòa.

- Người làm chứng: Ông Lê Quang Đ, sinh năm 1969; địa chỉ: Khôi phố Mỹ Thạch Tr, phường Hòa Th, thành phố T, tỉnh Quảng Nam. Có mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Chiều ngày 19/9/2024, NguyễnTrần Phi L đến Khoa Răng Hàm Mặt bệnh viện Đa khoa tỉnh Quảng Nam để làm thủ tục cho một người em bạn ngoài xã hội làm phẫu thuật do bị tai nạn giao thông. Khi đến Bệnh viện NguyễnTrần Phi L mang theo một túi xách trong túi xách có chứa 01 (một) cây gây giống gây điện, loại 03 khúc thì bị bảo vệ bệnh

viện phát hiện báo cáo Công an phường An Mỹ, thành phố Tam Kỳ đến lập biên bản, thu giữ tang vật. NguyễnTrần Phi L khai nhận khoảng tháng 8/2024, sử dụng mạng Tiktok đặt mua 01 cây gậy điện nêu trên với giá 700.000 đồng mang về nhà cất giữ và thường xuyên bỏ vào túi xách mang theo bên người nhằm mục đích phòng thân.

- Kết luận giám định 479/KL-KTHS ngày 08/4/2025 của Phân viện KHHS tại thành phố Đà Nẵng kết luận: 01 (một) cây gậy giống gậy điện, loại 03 khúc, thân bằng nhựa màu đen, hai bên hông gậy có ốp kim loại màu trắng, phần tiếp giáp thân gậy và tay cầm có tích hợp bộ phận chiếu sáng và các nút bấm, trên thân gậy có các ký hiệu “Shen Suo Fang Wei Qi” “Tw-09” “MADE IN CHINA”, độ dài khi duỗi ra là 54cm, độ dài thu vào là 32,5cm thuộc công cụ hỗ trợ.

Tra tra cứu tiền án, tiền sự của NguyễnTrần Phi L xác định: Ngày 19/12/2023, NguyễnTrần Phi L bị Công an huyện Thăng Bình ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 13/QĐ-XPHC về hành vi “*Mang theo trong người hoặc tàng trữ, cất giấu các loại vũ khí thô sơ, công cụ hỗ trợ hoặc các loại công cụ phương tiện khác có khả năng sát thương; đồ vật, phương tiện giao thông nhằm mục đích gây rối trật tự công cộng, cố ý gây thương tích cho người khác*”. NguyễnTrần Phi L chưa thi hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính nêu trên.

- Ngày 21/11/2024, Công an xã Bình Nam, huyện Thăng Bình, tỉnh Quảng Nam Quyết định trưng cầu giám định số 28/QĐ-TCGD để giám định tang vật tạm giữ có phải vũ khí thô sơ, công cụ hỗ trợ hay có tính năng tác dụng tương tự vũ khí thô sơ không.

- Ngày 09/12/2024, Phân viện KHHS tại thành phố Đà Nẵng đã kết luận tại Kết luận giám định số 2576/KL-KTHS như sau:

+ 01 con dao loại dao gập bằng kim loại dài 21cm, phần lưỡi dao bằng kim loại dài 08cm, rộng nhất 2,3cm, sắc cạnh một bên, nhọn về hướng đầu mũi, phần cán dao bằng kim loại đẹp có nẹp nhựa màu đen bên ngoài dài 13cm; 01 con dao bằng kim loại dài 57cm, phần lưỡi dao bằng kim loại dài 37cm, rộng nhất 05cm, sắc cạnh một bên, nhọn về hướng đầu mũi, phần cán dao bằng gỗ tròn, dài 20cm, đường kính 03cm thuộc vũ khí có tính năng, tác dụng tương tự vũ khí thô sơ.

+ 01 con dao bằng kim loại dài 48cm, phần lưỡi dao bằng kim loại dài 34cm, rộng nhất 5,8cm, sắc cạnh một bên, nhọn về hướng đầu mũi, phần cán dao bằng gỗ đẹp, nẹp với phần kim loại nối liền với lưỡi dao dài 14cm; 01 con dao bằng kim loại dài 49cm, phần lưỡi dao bằng kim loại dài 34cm, rộng nhất 2cm, sắc cạnh một bên, nhọn hướng đầu mũi, bên ngoài lưỡi có vỏ học hình trụ bằng kim loại dài 43cm, đường kính 2,2cm, phần cán dao bằng kim loại hình trụ tròn, dài 15cm, đường kính 02cm thuộc vũ khí thô sơ.

Cáo trạng số 52/CT-VKSTK-HS ngày 24-4-2025 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tam Kỳ, tỉnh Quảng Nam truy tố bị cáo NguyễnTrần Phi L về tội “*Tàng trữ trái phép công cụ hỗ trợ*” theo quy định tại khoản 1 Điều 306 Bộ luật Hình sự năm 2015 (Đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên thực hành quyền công tố giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo theo như Cáo trạng. Căn cứ vào tính chất, vai trò, mức độ hành vi thực hiện tội phạm, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo đã đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo NguyễnTrần Phi L phạm tội “*Tàng trữ trái phép công cụ hỗ trợ*”. Áp dụng khoản 1 Điều 306; các điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015 (Đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017) để xử phạt bị cáo NguyễnTrần Phi L

từ 06 tháng tù đến 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách từ 12 tháng đến 18 tháng.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 đề nghị Hội đồng xét xử quyết định theo như Cáo trạng đã đề cập.

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận hành vi thực hiện tội phạm theo như Cáo trạng đã truy tố; bị cáo tỏ rõ thái độ ăn năn, hối cải và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Quá trình điều tra, truy tố, Cơ quan điều tra Công an thành phố Tam Kỳ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tam Kỳ, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai nhận hành vi thực hiện tội phạm của mình phù hợp với nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát công bố. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, Viện kiểm sát, phù hợp với lời khai của người làm chứng, vật chứng, kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Vào lúc, 15 giờ 00 phút ngày 19/9/2024, Nguyễn Trần Phi L mang theo 01 gậy điện đến khoa Răng Hàm Mặt bệnh viện Đa khoa tỉnh Quảng Nam thì bị bảo vệ bệnh viện phát hiện báo cáo Công an phường An Mỹ, thành phố Tam Kỳ tiến hành lập biên bản, thu giữ tang vật. Theo kết luận giám định 479/KL-KTHS ngày 08/4/2025 của Phân viện Khoa học hình sự tại thành phố Đà Nẵng kết luận thì 01 (một) cây gậy giống gậy điện, loại 03 khúc mà Nguyễn Trần Phi L mang theo người vào ngày 19/9/2024 thuộc công cụ hỗ trợ. Mặt khác, ngày 19/12/2023 Nguyễn Trần Phi L bị Công an huyện Thăng Bình xử phạt vi phạm hành chính theo Quyết định số 13/QĐ-XPHC về hành vi “*Mang theo trong người hoặc tàng trữ, cất giấu các loại vũ khí thô sơ, công cụ hỗ trợ hoặc các loại công cụ phương tiện khác có khả năng sát thương; đồ vật, phương tiện giao thông nhằm mục đích gây rối trật tự công cộng, cố ý gây thương tích cho người khác*” với hình thức phạt tiền 4.000.000 đồng nhưng Nguyễn Trần Phi L vẫn chưa thi hành nộp phạt. Căn cứ, khoản 1 Điều 7 Luật xử lý vi phạm Hành chính, tính đến ngày 19/9/2024 thì Nguyễn Trần Phi L chưa được coi là chưa bị xử lý hành chính. Như vậy, hành vi tàng trữ công cụ hỗ trợ của bị cáo Nguyễn Trần Phi L đủ yếu tố cấu thành tội “*Tàng trữ trái phép công cụ hỗ trợ*” theo quy định tại khoản 1 Điều 306 Bộ luật Hình sự như bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tam Kỳ truy tố là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất, mức độ nguy hiểm về hành vi phạm tội của bị cáo thì thấy: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến các quy định của Nhà nước về quản lý công cụ hỗ trợ. Bị cáo, có đủ khả năng nhận thức để biết được rằng việc tàng trữ những công cụ hỗ trợ mà không được cơ quan có thẩm quyền cho phép bị pháp luật

ng nghiêm cấm nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Do đó, hành vi của bị cáo cần phải bị xử lý nghiêm minh trước pháp luật.

[4] Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thì thấy: Bị cáo phạm tội nhưng không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình nên được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Xét rằng, bị cáo phạm tội thuộc trường hợp khi định tội đã sử dụng tình tiết “*đã bị xử phạt vi phạm hành chính*” nhưng với hành vi tàng trữ trái phép công cụ hỗ trợ của bị cáo cần phải áp dụng hình phạt tù để đảm bảo tính răn đe, giáo dục riêng và phòng ngừa chung. Hơn nữa, khi bị xử phạt hành chính với hình thức xử phạt tiền bị cáo vẫn chưa chấp hành. Điều đó, thể hiện ý thức chấp hành pháp luật của bị cáo kém nên việc áp dụng hình phạt tù cho hưởng án treo đối với bị cáo như quan điểm của Đại diện viện kiểm sát tại phiên tòa là chưa đánh giá hết nhân thân của người phạm tội.

[5] Xử lý vật chứng: Đối với 01 (một) vật giống gây điện bị thu giữ, kèm theo 01 bao da đựng gây; 01 (một) túi xách da màu đà loại dây đeo chéo liên quan đến hành vi phạm tội nên cần tịch thu tiêu hủy.

[6] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Trần Phi L phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ: Khoản 1 Điều 306; Các điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 (*Đã được sửa đổi bổ sung năm 2017*).

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Trần Phi L phạm tội “*Tàng trữ trái phép công cụ hỗ trợ*”.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Trần Phi L **06** (Sáu) tháng tù. Thời hạn tù được tính từ ngày bắt bị cáo chấp hành án.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 (*Đã được sửa đổi bổ sung năm 2017*); Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015: Tuyên, tịch thu tiêu hủy khi án có hiệu lực pháp luật: 01 (một) vật giống gây điện có đặc điểm: loại gây rút 03 khúc, thân bằng nhựa màu đen, hai bên hông gây có ốp kim loại màu trắng, phần tiếp giáp thân gây và tay cầm có tích hợp bộ phận chiếu sáng, và các nút bấm. Trên thân gây có các ký hiệu “Shen Suo Fang Wei Qi” “Tw-09” “MADE IN CHINA”, kèm theo 01 bao da đựng gây (*Được niêm phong trong bì có 05(năm) dấu đỏ của Phân viện khoa học hình sự thành phố Đà Nẵng*); 01 (một) túi xách da màu đà loại dây đeo chéo (*Được niêm phong trong bì có 02(Hai) dấu đỏ của Công an phường An Mỹ*).

(*Vật chứng đang được tạm giữ tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Tam Kỳ theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 25/4/2025*)

3. Về án phí: Áp dụng Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, tuyên buộc bị cáo Nguyễn Trần Phi L phải chịu 200.000 (*Hai trăm nghìn*) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (19/5/2025).

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hạn thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Nam;
- Sở tư pháp tỉnh Quảng Nam;
- VKSND tỉnh Quảng Nam
- VKSND TP Tam Kỳ
- Công an tỉnh Quảng Nam;
- Chi cục T.H.A dân sự Tam Kỳ;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án, án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Nguyễn Công Bá